TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 26/2019/HS- ST
Ngày: 10 - 10 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoàng Tỷ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Ngọc Lâm

Ông Bùi Thanh Minh.

- ***Thư ký phiên tòa:*** ông Ngô Thế Bắc là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoàng M – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2019/TLST - HS ngày 09 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2019/QĐXXST – HS ngày 27 tháng 8 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2019 ngày 27/9/2019 đối với bị cáo:

Võ Văn Đ, sinh năm 2000, tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Ấp K, xã Đ, huyện N, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn C và bà Lý Thị D; tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giam vào ngày 29 tháng 6 năm 2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N "có mặt".

Bị hại: Chị Huỳnh Thị Hằng, sinh năm 1972 "vắng mặt".

Nơi cư trú: Ấp K, xã Đ, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 03 giờ ngày 15/4/2019 Võ Văn Đ đi nhậu về ngang nhà chị Huỳnh Thị H ở ấp K, xã Đ, huyện N, tỉnh Cà Mau thì phát hiện nhà vẫn còn mở cửa

nhưng không có người trong coi. Lúc này Đ nảy sinh ý định vào nhà tìm tài sản chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài. Đ lén lúc đi vào nhà thấy trên võng ông Lê Văn N chồng chị H đang ngủ nên đệ đi thẳng ra nhà sau thì thấy 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J2 pro màu trắng đang sạc pin trên bàn nhôm nên cầm trên tay, sau đó Đ mở tủ nhôm bên dưới tìm tài sản tuy nhiên tủ đã bị khóa nên không mở được. Sau khi chiếm đoạt được điện thoại Đ về nhà cất dấu. Đến khoảng 4 giờ cùng ngày chị H về nhà phát hiện mất điện thoại nên mở camera kiểm tra thì thấy Đ là người vào nhà lấy điện thoại của mình. Khoảng 7 giờ cùng ngày chị H đến nhà Đ hỏi thì Đ thừa nhận hành vi và trả lại điện thoại cho chị H. Sau đó chị H trình báo vụ việc đến công an xã Đ, huyện N.

Qua trình điều tra Võ Văn Đ thừa nhận hành vi lén lúc vào nhà chị Huỳnh Thị H chiếm đoạt điện thoại. Ngoài ra Đ còn thừa nhận trước đó đã có 03 lần lén lúc chiếm đoạt tài sản của người khác cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào khoảng tháng 12 năm 2018 Võ Văn Đ lén lúc vào nhà chị Nguyễn Thị H ở ấp K, xã Đ chiếm đoạt 01 điện thoại màu trắng đen không xác định được hiệu đem bán cho chị Huỳnh Thị G ở gần nhà chị H với giá 50.000 đồng. Sau đó chị H phát hiện cháu của bà G cầm điện thoại chơi nên bà G trả lại diện thoại cho chị H.

Lần thứ hai vào khoảng tháng 12 năm 2018 Võ Văn Đ lén lúc vào nhà của ông Võ Văn T ở Ấp K, xã Đất M, lén lúc chiếm đoạt 01 điện thoại cảm ứng, không xác định được hiệu sau đó đem bán cho tiệm điện thoại H ở ấp K với giá 200.000 đồng.

Lần thứ ba vào khoảng tháng 02 năm 2019 Võ Văn Đ lén lúc vào nhà của ông Trịnh Văn P ở ấp K, xã Đ, huyện N chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu OPPO A37 màu trắng. Đ đem đến tiệm điện thoại di động H bán được số tiền 500.000 đồng. Sau đó Trịnh Văn P phát hiện nên đưa tiền lại cho Đ chuộc lại điện thoại lại cho P.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 15 ngày 06/5/2019 và số 17 ngày 17/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Ngọc Hiển kết luận:

01 điện thoại di động hiệu samsung Galaxy J2 Pro màu trắng bạc có giá trị 2.093.000 đồng.

01 điện thoại di động màu trắng đen, bàn phím bằng nhựa có giá trị 175.000 đồng.

01 điện thoại di động hiệu OPPO A 37 màu trắng giá trị 1.872.000 đồng.

Trong quá trình điều tra xác định Võ Văn Đ chiếm đoạt tài sản nhằm vào mục đích tiêu xài cá nhân, bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ích nghiêm trọng. Đối với tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi đã trả lại cho bị hại.

Tại bản Cáo trạng số 28/CT- VKS - NH ngày 07 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển truy tố bị cáo Võ Văn Đệ về tội " Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng.

Về trách nhiệm dân sự bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Về trách nhiệm hình sự bị hại yêu cầu xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Võ Văn Đệ từ 04 tháng đến 06 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản".

Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về vật chứng: Tài sản thu hồi trả lại cho bị hại nên không đặt ra xem xét giải quyết

Tại phiên tòa bị cáo có lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định Tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ngọc Hiển, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào khoảng 03 giờ 00 phút, ngày 15/4/2019 trong khi đi nhậu về Võ Văn Đ đã có hành vi lén lúc vào nhà chiếm đoạt tài sản của chị Huỳnh Thị H là 01 điện thoại di động Sam sung Galaxy J2Pro tại ấp K, xã Đ, huyện N có trị giá 2. 093.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ cụ thể là chiếm đoạt điện thoại của chị H. Bị cáo biết rỏ tài sản của người khác không ai có quyền chiếm đoạt một cách trái pháp luật nhưng với

bản tính tham lam, lười lao động không muốn lao động để tạo ra đồng tiền bằng chính sức lao động của mình nên bị cáo lợi dụng sơ hở của người quản lý tài sản bị cáo đã lén lúc chiếm đoạt tài sản của bị hại một cách trái pháp luật. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Võ Văn Đ phạm tội " Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Để pháp luật được nghiêm minh thì hành vi của bị cáo được đưa ra xét xử trước phiên tòa hôm nay là cần thiết, để có thời gian giáo dục bị cáo thành người tốt đồng thời ngăn ngừa tội phạm.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự ở địa phương, vi phạm pháp luật hình sự nên cần được xử lý. Bị cáo đã biết rõ tài sản của người khác là vốn quý, không ai có quyền xâm hại một cách trái pháp luật, thế nhưng chỉ vì lười lao động, với bản tính tham lam, không tạo ra đồng tiền bằng sức lao động của mình. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra.

[4] Xét về nhân thân của bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, phạm tội lần đầu; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cãi nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên xét về nhân thân của bị cáo ngoài lần phạm tội này trước đó bị cáo còn có 03 lần lén lúc chiếm đoạt tài sản của người khác nhưng do chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Từ đó thể hiện bảng tính xem thường pháp luật của bị cáo.

Hội đồng xét xử đã có sự cân nhắc, đánh giá mức độ, tính chất của vụ án xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cho bị cáo cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo để có mức án phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về vật chứng gồm: Bị hại đã nhận lại và không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Ngoài ra đối với hành vi chiếm đoạt tài sản của chị Nguyễn Thị H, Trịnh Văn P chưa đủ yêu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản nên đề nghị Công an huyện Ngọc Hiển xủ lý hành chính đối với bị cáo. Đối với ông Võ Văn T qua xác minh hiện nay đã chết, gia đình không còn sinh sống tại địa phương nên không có cơ sở, căn cứ xác định nguồn gốc đặc điểm tài sản để định giá đề nghị cơ quan điều tra xác minh khi nào có căn cứ xử lý sau, không đề cập xử lý trong cùng vụ án.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải nộp.

[9] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; khoản 1 điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự. Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Võ Văn Đ phạm tội: " Trộm cắp tài sản". Xử phạt bị cáo Võ Văn Đ 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/6/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết

Về vật chứng: Không đặt ra xem xét giải quyết.

Án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo Võ Văn Đ phải nộp: 200.000 đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời gian 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời gian 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- CQĐT huyện Ngọc Hiển;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Hoàng Tỷ